

Bản án số: 10/2020/DS-ST

Ngày: 23-6-2020

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sấn

2. Ông Phạm Viết Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Yên Định tham gia phiên tòa: Không.

Trong ngày 23/6/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thụ lý số 01/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-DS ngày 14/5/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị MVD, sinh năm: 1975.

Người được ủy quyền: Anh HVB, sinh năm 1969

Đều ở tại địa chỉ: Khu 1 Thị trấn V, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 18/3/2020)

- Bị đơn: Anh LVT, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt chị MVD, anh HVB và anh LVT, anh HVB là người đại diện theo ủy quyền của chị MVD có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29/11/2019, bản tự khai ngày 14/01/2020, quá trình làm việc tại Tòa án nguyên đơn là chị MVD trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết làm ăn nên ngày 30/6/2019 chị MVD có cho anh LVT vay số tiền 360.000.000đ. Khi vay anh LVT là người viết giấy vay thể hiện sự thỏa thuận giữa các bên về số tiền vay, lãi suất 1.500đ/triệu/ngày, thời hạn vay 01 tháng tính từ ngày vay. Đến hạn trả nợ anh LVT không chịu trả, gia đình chị nhiều lần đến đòi nhưng anh LVT chỉ khất lần mà không thực hiện việc trả nợ. Tính đến nay anh LVT mới thực hiện được việc trả lãi cho chị với tổng số tiền 80.000.000đ.

Do vậy chị MVD đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Định buộc anh LVT phải thanh toán cho chị số tiền gốc 360.000.000đ và lãi phát sinh còn lại theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 27/02/2020 anh LVT trình bày:

Anh công nhận anh có nợ của chị MVD số tiền gốc 360.000.000đ. Giấy vay nợ mà chị MVD nộp cho Tòa án là do anh viết. Số tiền mà anh viết trong giấy vay nợ thực chất là tiền nợ mà anh có nợ vợ chồng chị MVD, anh HVB trước đó, trong quá trình hai bên quen biết làm ăn trong việc đầu tư thức ăn chăn nuôi gà cho một số hộ chăn nuôi trong tỉnh Thanh Hóa. Nhưng do gà của một số hộ chăn nuôi mà anh đã đầu tư bị chết dịch và bị thua lỗ nên không thanh toán tiền hàng được cho anh, và do đó anh cũng không có tiền để thanh toán lại cho gia đình chị MVD.

Ngày 30/6/2019 vợ chồng chị MVD có mời anh đến nhà và yêu cầu viết giấy vay nợ, thực chất là để xác nhận lại khoản nợ mà anh phải trả cho gia đình chị MVD. Anh đã đồng ý viết giấy xác nhận số nợ là 360.000.000đ và sẽ có trách nhiệm trả nợ trong vòng 1 tháng, lãi suất 1.500đ/triệu/ngày. Nhưng sau đó anh tiếp tục làm ăn thua lỗ nên anh đã không thực hiện được việc trả nợ cho gia đình chị MVD như đã cam kết. Cho đến nay anh đã trả được 02 lần với tổng cộng 80.000.000đ tiền lãi cho gia đình chị MVD.

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh LVT là bị đơn trong vụ án, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 4, xã Y, Yên Định. Do đó chị MVD yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Định giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho đương sự theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

Ngày 29/5/2020 Tòa án mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, anh LVT đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ nhất mà vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa.

Ngày 23/6/2020 Tòa án tiếp tục mở lại phiên tòa, các đương sự đã được triệu tập họp lệ, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, còn anh LVT vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Giữa chị MVD và anh LVT có văn bản vay nợ, nhưng đến hạn trả anh LVT không thực hiện, nay chị MVD yêu cầu anh LVT trả nợ. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Quá trình giải quyết vụ án các đương sự đều xác định anh LVT có nợ của chị MVD số tiền 360.000.000đ,

giấy vay nợ đề ngày 30/6/2019 mà chị MVD xuất trình là do anh LVT viết, nội dung trong giấy vay nợ do các bên tự nguyện thỏa thuận. Các bên cũng thống nhất thỏa thuận anh LVT đã trả được số tiền lãi 80.000.000đ. Đây là các nội dung đã được các bên thừa nhận, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà các bên xuất trình có trong hồ sơ vụ án nên không cần phải chứng minh, được sử dụng làm cơ sở để xem xét giải quyết vụ án.

Việc chị MVD khởi kiện yêu cầu anh LVT trả nợ là có cơ sở. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị MVD.

Khi vay các bên thỏa thuận lãi suất vay 1.500đ/triệu/ngày, qua xem xét Hội đồng xét xử thấy mức lãi suất này vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, cho phép các bên được thỏa thuận không quá 20%/năm. Nên Hội đồng xét xử sẽ xác định lại khoản lãi mà anh LVT phải trả theo mức lãi suất 20%/năm, cụ thể số tiền lãi tính được đến ngày xét xử bằng:

$360 \text{ triệu} \times [\text{thời gian từ ngày } 30/6/2019 \text{ đến ngày xét xử } 23/6/2020] \times 20\%/\text{tháng} = 70.730.000\text{đ}$ (*Đã làm tròn*). So với số tiền lãi 80.000.000đ mà các bên thống nhất thỏa thuận thì anh LVT đã thanh toán tiền lãi thừa 9.270.000đ. Số tiền này sẽ được trừ vào số tiền gốc mà anh LVT phải trả.

Do vậy tính đến thời điểm xét xử anh LVT còn phải trả cho chị MVD số tiền gốc là 350.730.000đ. Anh LVT còn phải chịu khoản lãi phát sinh sau ngày xét xử theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của chị MVD được chấp nhận nên trả lại tiền tạm ứng án phí cho chị MVD.

Anh LVT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật là 17.540.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị MVD.

Buộc anh LVT phải trả cho chị MVD số tiền 350.730.000đ (*Ba trăm năm mươi triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng*).

2. Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án là anh LVT còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Anh LVT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 17.540.000đ (*Mười bảy triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Trả lại cho chị MVD 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0003488 ngày 08/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Định;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng